

Số: 32/2022/QĐCNTTLH

Phổ Yên, ngày 08 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn Chính và chị Dương Thị Nghĩa.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn xin ly hôn đề ngày 30 tháng 5 năm 2022, về việc yêu cầu ly hôn, nuôi con chung của anh Nguyễn Văn Chính.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 22 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Nguyễn Văn C , sinh năm 1984

Người bị kiện: Chị Dương Thị N , sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: xóm Cầu Dài, xã Thành Công, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 22 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại điều 33 của Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 22 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn C và chị Dương Thị N cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn thực sự trầm trọng và kéo dài, cùng nhất trí thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh C , chị N xác định vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Thị D , sinh ngày 30/10/2005; Nguyễn Xuân B , sinh ngày 8/9/2011; Nguyễn Tiến Đ , sinh ngày 18/11/2016.

Anh, chị thoả thuận: giao hai con chung thứ nhất và thứ hai là Nguyễn Thị D , sinh ngày 30/10/2005; Nguyễn Xuân B , sinh ngày 8/9/2011 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng; giao con Nguyễn Tiến Đ , sinh ngày 18/11/2016 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh C , chị N đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với mỗi bên.

Anh C , chị N được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- *Tài sản chung*: không yêu cầu giải quyết.

- *Các khoản nợ chung, cho vay chung*: Không có.

- *Về các vấn đề khác*: không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hoà giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hoà giải thành trong thời hạn 15 ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hoà giải;
- VKS thành phố Phổ Yên;
- THADS thành phố Phổ Yên;
- UBND xã Thành Công
(cơ quan đăng ký kết hôn
(số 130, quyền số 1/2003);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà

Sau khi lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, biên bản ghi nhận kết quả đối thoại, Hòa giải viên chuyển biên bản cùng tài liệu kèm theo cho Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ việc dân sự, khiếu kiện hành chính để ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, đối thoại thành trong trường hợp các bên có yêu cầu.